

Hợp đồng tổng thầu epc

Chủ nhật, 10.05.2009, 11:29pm (GMT+7)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm.....

HỢP ĐỒNG TỔNG THẦU EPC

Số/Bên A - Bên B (viết tắt)

(Về việc: thiết kế, cung ứng vật tư thiết bị và thi công xây dựng công trình)

I. Các căn cứ để ký kết hợp đồng:

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc Hội khoá XI, kỳ họp thứ 4;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/2/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ..... (các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật Xây dựng)

Theo văn bản (quyết định, phê duyệt, đề nghị) hoặc sự thỏa thuận của.....

Hôm nay, ngày.... tháng.... năm.... tại.... chúng tôi gồm các bên dưới đây:

II. Các bên ký hợp đồng:

1. Bên Giao thầu (gọi tắt là bên A):

- Chủ đầu tư:....

Do Ban quản lý:.... làm đại diện

- Địa chỉ trụ sở chính:....

- Họ tên, chức vụ người đại diện (hoặc người được uỷ quyền):

- Điện thoại:.....; Fax:; Email: (nếu có)

- Số hiệu tài khoản giao dịch tại kho bạc hoặc tại tổ chức tín dụng của đơn vị:.....

- Mã số thuế:.....

- Theo văn bản ủy quyền số.... (nếu có)

2. Bên nhận thầu (gọi tắt là bên B):

- Tên nhà thầu:....
- Địa chỉ trụ sở chính:....
- Họ tên, chức vụ người đại diện (hoặc người được uỷ quyền):
- Điện thoại:.....; Fax:.....; Email:.... (nếu có)
- Số hiệu tài khoản giao dịch tại tại kho bạc hoặc tại tổ chức tín dụng của đơn vị:....
- Mã số thuế:.....
- Theo văn bản uỷ quyền số.... (nếu có)
- Chứng chỉ năng lực hành nghề số:.... do.... cấp ngày.... tháng.... năm....

HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ KẾT

HỢP ĐỒNG XÂY DỰNG VỚI CÁC THỎA THUẬN SAU

1. Nội dung công việc và sản phẩm của hợp đồng

Bên B cam kết thực hiện công việc Bên A giao: "thiết kế, cung ứng vật tư thiết bị, thi công xây dựng công trình...." theo đúng quy định của Hợp đồng để hoàn thành công trình.

2. Chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật:

3. Thời gian và tiến độ thực hiện:

4. Điều kiện nghiệm thu và bàn giao công trình xây dựng

5. Bảo hành công trình:

6. Giá trị hợp đồng:

Giá trị hợp đồng trên có thể được điều chỉnh trong các trường hợp: (quy định tại Thông tư hướng dẫn hợp đồng xây dựng)

7. Thanh toán hợp đồng:

7.1. Tạm ứng:

7.2. Thanh toán hợp đồng:

7.3. Hình thức thanh toán: tiền mặt hoặc chuyển khoản

7.4. Đồng tiền thanh toán:

- Đồng tiền áp dụng để thanh toán là tiền Việt Nam;
- Đồng tiền áp dụng để thanh toán là ngoại tệ (tiền);

8. Các biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng:

9. Bảo hiểm: trong quá trình thực hiện thi công xây dựng, các bên phải mua bảo hiểm theo quy định hiện hành

10. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp:

11. Bất khả kháng:

12. Tạm dừng, huỷ bỏ hợp đồng

13. Thưởng, phạt khi vi phạm hợp đồng:

14. Quyền và nghĩa vụ của bên B:

Căn cứ các quy định của pháp luật, yêu cầu về công việc của Bên giao thầu và nhận thầu, hai bên thoả thuận về quyền và nghĩa vụ của Bên B

15. Quyền và nghĩa vụ của bên A:

Căn cứ các quy định của pháp luật, yêu cầu về công việc của Bên giao thầu và nhận thầu, hai bên thoả thuận về quyền và nghĩa vụ của Bên A

16. Ngôn ngữ sử dụng:

17. Các tài liệu dưới đây là một phần không tách rời của thoả thuận này và cùng tạo thành hợp đồng tổng thầu EPC; bao gồm:

- a) Hồ sơ mời thầu
- b) Thông báo trúng thầu hoặc văn bản chỉ định thầu;
- c) Điều kiện riêng và điều kiện chung (theo danh mục đính kèm);
- d) Đề xuất của nhà thầu;
- đ) Các chỉ dẫn kỹ thuật;
- e) Các bản vẽ thiết kế;
- f) Các sửa đổi, bổ sung bằng văn bản;
- g) Các bảng, biểu;
- h) Bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh đối với tiền tạm ứng và các bảo lãnh khác nếu có;
- i) Các biên bản đàm phán hợp đồng;

k) Các tài liệu khác có liên quan.

Các bên tham gia hợp đồng thoả thuận về thứ tự ưu tiên khi áp dụng các tài liệu hợp đồng trên đây.

18. Điều khoản chung

- Hợp đồng này cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến hợp đồng sẽ được các bên quản lý theo quy định hiện hành của nhà nước về bảo mật.
- Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng.
- Hợp đồng làm thành.... có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ.... bản, Bên B giữ.... bản;
- Hiệu lực của hợp đồng: Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày.....

Chủ đầu tư

Tổng thầu EPC

ĐIỀU KIỆN CHUNG VÀ ĐIỀU KIỆN RIÊNG

(Kèm theo Mẫu Hợp đồng tổng thầu EPC)

I. Các điều kiện chung

- 1 Các điều kiện chung**
 - 1.1 Các định nghĩa
 - 1.2 Diễn giải
 - 1.3 Các thông tin
 - 1.4 Luật và ngôn ngữ
 - 1.5 Thứ tự ưu tiên của các tài liệu
 - 1.6 Thoả thuận hợp đồng
 - 1.7 Nhượng lại
 - 1.8 Sự cẩn trọng và cung cấp tài liệu
 - 1.9 Cẩn mật
 - 1.10 Chủ đầu tư sử dụng tài liệu của nhà thầu
 - 1.11 Nhà thầu sử dụng tài liệu của Chủ đầu tư
 - 1.12 Các chi tiết bí mật
 - 1.13 Tuân thủ luật pháp
 - 1.14 Đồng trách nhiệm và đa trách nhiệm
- 2 Chủ đầu tư**
 - 2.1 Quyền tiếp cận công trường
 - 2.2 Giấy phép, chứng chỉ hoặc giấy chứng thuận
 - 2.3 Nhân lực của Chủ đầu tư
 - 2.4 Những người được uỷ quyền
 - 2.5 Các chỉ dẫn
 - 2.6 Quyết định
- 3 Nhà thầu**
 - 3.1 Trách nhiệm chung của nhà thầu
 - 3.2 Bảo lãnh thực hiện hợp đồng
 - 3.3 Đại diện nhà thầu
 - 3.4 Nhà thầu phụ
 - 3.5 Không áp dụng

- 3.6 Hợp tác
- 3.7 Định vị các mốc
- 3.8 Các quy định về an toàn
- 3.9 Đảm bảo chất lượng
- 3.10 Dữ liệu về công trường
- 3.11 Tính đầy đủ của giá hợp đồng
- 3.12 Các khó khăn không lường trước được
- 3.13 Quyền về đường đi và phương tiện
- 3.14 Đường vào công trường
- 3.15 Vận chuyển hàng hoá
- 3.16 Thiết bị nhà thầu
- 3.17 Bảo vệ môi trường
- 3.18 Điện, nước và khí đốt
- 3.19 Các thiết bị và vật liệu Chủ đầu tư cấp
- 3.20 Báo cáo tiến độ
- 3.21 An ninh trên công trường
- 3.22 Các hoạt động trên công trường của nhà thầu

4 Thiết kế

- 4.1 Các yêu cầu chung về thiết kế
- 4.2 Tài liệu nhà thầu
- 4.3 Bảo đảm của nhà thầu
- 4.4 Các bảo đảm không bị ảnh hưởng
- 4.5 Chủ đầu tư không có trách nhiệm quan tâm và nghĩa vụ pháp lý
- 4.6 Các tiêu chuẩn kỹ thuật và các quy định
- 4.7 Đào tạo
- 4.8 Các tài liệu hoàn công
- 4.9 Các sổ tay hướng dẫn vận hành và bảo dưỡng
- 4.10 Sai sót về thiết kế

5 Nhân viên và người lao động

- 5.1 Tuyển mộ nhân viên và lao động
- 5.2 Mức lương và các điều kiện lao động
- 5.3 Những người trong bộ máy của người khác
- 5.4 Luật lao động
- 5.5 Giờ lao động
- 5.6 Điều kiện sinh hoạt cho nhân viên và người lao động
- 5.7 Sức khoẻ và an toàn lao động

- 5.8 Giám sát của nhà thầu
- 5.9 Nhân lực nhà thầu
- 5.10 Báo cáo về nhân lực và thiết bị nhà thầu
- 5.11 Hành vi gây rối
- 6 Thiết bị, vật liệu và tay nghề**
- 6.1 Cách thức thực hiện
- 6.2 Mẫu mã
- 6.3 Giám định
- 6.4 Thử (kiểm định)
- 6.5 Từ chối
- 6.6 Công việc sửa chữa
- 6.7 Quyền sở hữu thiết bị và vật liệu
- 6.8 Lệ phí sử dụng
- 7 Khởi công, chậm trễ và tạm ngưng**
- 7.1 Khởi công các công trình
- 7.2 Thời gian hoàn thành
- 7.3 Chương trình kế hoạch
- 7.4 Gia hạn thời gian hoàn thành
- 7.5 Chậm trễ do nhà chức trách
- 7.6 Tiến độ thực hiện
- 7.7 Những thiệt hại do chậm trễ
- 7.8 Tạm ngưng công việc
- 7.9 Hậu quả của việc tạm ngưng
- 7.10 Thanh toán cho các thiết bị và vật liệu trong trường hợp tạm ngưng
- 7.11 Tạm ngưng quá lâu
- 7.12 Tiếp tục tiến hành công việc
- 8 Kiểm định khi hoàn thành**
- 8.1 Nghĩa vụ của Nhà thầu
- 8.2 Việc kiểm định bị chậm trễ
- 8.3 Kiểm định lại
- 8.4 Không vượt qua các cuộc kiểm định khi hoàn thành
- 8.5 Các thiệt hại được thanh toán
- 9 Nghiệm thu của Chủ đầu tư**
- 9.1 Nghiệm thu công trình và các hạng mục công trình
- 9.2 Can thiệp vào các kiểm định khi hoàn thành
- 10 Trách nhiệm đối với các sai sót**

- 10.1 Hoàn thành các công việc còn tồn đọng và sửa chữa các sai sót, hư hỏng
- 10.2 Chi phí cho việc sửa chữa các sai sót
- 10.3 Gia hạn thời hạn thông báo các sai sót
- 10.4 Không sửa chữa được sai sót
- 10.5 Di chuyển công việc bị sai sót
- 10.6 Các kiểm định bổ sung
- 10.7 Quyền được ra vào
- 10.8 Nhà thầu tìm kiếm nguyên nhân
- 10.9 Chứng chỉ sau cùng
- 10.10 Những nhiệm vụ chưa được hoàn thành
- 10.11 Giải phóng mặt bằng
- 10.12 Đánh giá độ tin cậy

11 Kiểm định sau khi hoàn thành

- 11.1 Các quy trình cho các kiểm định sau khi hoàn thành
- 11.2 Các kiểm định bị trì hoãn
- 11.3 Kiểm định lại
- 11.4 Không qua các kiểm định sau khi hoàn thành

12 Biến đổi và điều chỉnh

- 12.1 Quyền được biến đổi
- 12.2 Tư vấn về giá trị công trình
- 12.3 Thủ tục biến đổi
- 12.4 Thanh toán bằng tiền tệ quy định
- 12.5 Tiền tạm ứng
- 12.6 Ngày làm việc
- 12.7 Điều chỉnh do thay đổi luật pháp
- 12.8 Các điều chỉnh do thay đổi về chi phí

13 Giá hợp đồng và thanh toán

- 13.1 Thanh toán theo hợp đồng
- 13.2 Ứng trước
- 13.3 Xin cấp chứng chỉ thanh toán tạm thời
- 13.4 Lịch trình thanh toán
- 13.5 Thiết bị và các vật liệu sẽ dùng cho công trình
- 13.6 Thanh toán tạm
- 13.7 Thời gian thanh toán
- 13.8 Thanh toán bị chậm trễ
- 13.9 Không áp dụng

- 13.10 Báo cáo khi hoàn thành
- 13.11 Xin cấp chứng chỉ thanh toán cuối cùng
- 13.12 Thanh toán hết
- 13.13 Chấm dứt trách nhiệm của chủ đầu tư
- 13.14 Các loại tiền thanh toán
- 13.15 Các khoản thuế và các nghĩa vụ

14 Chấm dứt hợp đồng bởi chủ đầu tư

- 14.1 Thông báo sửa chữa
- 14.2 Chấm dứt hợp đồng bởi chủ đầu tư
- 14.3 Đánh giá ngày kết thúc
- 14.4 Thanh toán sau khi chấm dứt hợp đồng
- 14.5 Quyền chấm dứt hợp đồng của chủ đầu tư

15 Tạm ngừng và chấm dứt hợp đồng bởi nhà thầu

- 15.1 Quyền tạm ngừng công việc bởi nhà thầu
- 15.2 Chấm dứt hợp đồng bởi nhà thầu
- 15.3 Ngừng công việc di chuyển thiết bị của nhà thầu
- 15.4 Thanh toán khi chấm dứt hợp đồng
- 15.5 Rủi ro và trách nhiệm
- 15.6 Bồi thường
- 15.7 Sự can thiệp của nhà thầu đối với công trình
- 15.8 Rủi ro của Chủ đầu tư

16 Các hậu quả của các rủi ro của chủ đầu tư

- 16.1 Quyền lợi sở hữu trí tuệ và sở hữu công nghiệp
- 16.2 Giới hạn trách nhiệm

17 Bảo hiểm

- 17.1 Các yêu cầu chung về bảo hiểm
- 17.2 Bảo hiểm cho các công trình và thiết bị của nhà thầu
- 17.3 Bảo hiểm tránh tổn thương cho con người và thiệt hại về tài sản
- 17.4 Bảo hiểm cho các nhân viên của nhà thầu

18 Bất khả kháng

- 18.1 Định nghĩa về bất khả kháng
- 18.2 Thông báo tình trạng bất khả kháng
- 18.3 Nhiệm vụ giảm sự chậm trễ đến thấp nhất
- 18.4 Các hậu quả của bất khả kháng
- 18.5 Bất khả kháng ảnh hưởng tới nhà thầu phụ
- 18.6 Chấm dứt công trình có sự lựa chọn, thanh toán và giải toả

- 18.7 Nghĩa vụ thực hiện theo luật định
- 19 Khiếu nại tranh chấp và trọng tài**
- 19.1 Khiếu nại của nhà thầu
- 19.2 Đề cử Ban xử lý tranh chấp
- 19.3 Không đồng ý về việc đề cử Ban xử lý tranh chấp
- 19.4 Có quyết định của Ban xử lý tranh chấp
- 19.5 Hoà giải
- 19.6 Trọng tài phân xử
- 19.7 Không tuân thủ quyết định của Ban xử lý tranh chấp
- 19.8 Hết hạn chỉ định của Ban xử lý tranh chấp

II. Các điều kiện riêng:

- Các điều khoản và quy trình thanh toán
- Các đảm bảo về thông số đặc tính
- Các yêu cầu về bảo hiểm
- Mẫu của hồ sơ dự thầu
- Mẫu bảo hiểm thanh toán trước
- Mẫu thoả thuận
- Mẫu bảo lãnh thực hiện
- Bản cam kết

Tuỳ theo mỗi dự án, hai bên giao thầu và nhận thầu thống nhất về những điều kiện chung, điều kiện riêng để cùng cam kết thực hiện.